

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 337

Xin chào chư vị đồng tu, xin mời mở kinh văn, khoa hội trang 49. Chúng ta đọc qua một lần phần kinh văn từ hàng thứ ba:

“Kỳ thượng bồi giả, xả gia khí dục, nhi tác Sa-môn, phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc”.

Trong đoạn này có ba câu, ba câu này là ba đoạn nhỏ. Hôm qua chúng tôi đã giới thiệu qua câu thứ nhất, hôm nay chúng tôi tiếp tục giới thiệu câu thứ hai: *“Phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật”.*

Tôi nghĩ các đồng tu chúng ta đã nghe câu “phát Bồ-đề tâm” rất nhiều rồi, trong nhà Phật thường hay nhắc đến, nhưng cái gì là Bồ-đề tâm thì đại khái người thật sự có thể hiểu không nhiều. Cách phát Bồ-đề tâm như thế nào, người hiểu được điều này thì càng ít hơn. Ở chỗ này, thượng phẩm, trung phẩm, hạ phẩm, ba bậc đều nói phải phát Bồ-đề tâm, phải nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật. Do vậy mới biết chúng ta không thể không có sự nhận biết về việc phát Bồ-đề tâm. Chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói tông chỉ của bộ kinh chính là câu này, tông chỉ chính là phương hướng mục tiêu tu hành, do vậy mới biết nó vô cùng quan trọng.

Đại Sư Ấn Quang cả cuộc đời của Ngài là tự hành hóa tha, thực tại mà nói là chỉ có 16 chữ, nếu thật sự làm được 16 chữ này của Ngài thì trở thành một vị tổ sư. Mười sáu chữ này chính là *“Đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành. Tín nguyện trì danh, cầu sanh Tịnh Độ”* (Giữ vẹn luân thường, làm tròn bổn phận, ngăn dứt lòng tà, giữ tâm chân thành, tín nguyện trì danh, cầu sanh Tịnh Độ). Tám chữ *“Đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành”* (giữ vẹn luân thường, làm tròn bổn phận, ngăn dứt lòng tà, giữ tâm chân thành) này nếu bạn có thể làm được thì chính là thiện nam tử, thiện nữ nhân mà trong kinh đã nói, có thể thấy được bạn đã có đủ điều kiện làm đệ tử Phật. Hai câu tiếp theo là *“Tín nguyện trì danh, cầu sanh Tịnh Độ”*. Nếu bạn thực hiện được câu “tín nguyện trì danh” này thì nhất định bạn được sanh Tịnh Độ, lời của Ngài nói rất là đơn giản.

Tín nguyện chính là phát Bồ-đề tâm, trì danh tức là nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật. Bạn xem Ngài đã rút gọn câu kinh 8 chữ này lại còn 4 chữ *“tín*

nguyện trì danh”. Nói tín nguyện trì danh hình như mỗi người chúng ta đều có phần, chúng ta đều tin tưởng, đều mong muốn cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Phía trước tôi đã chia sẻ với quý vị, tín tâm, nguyện tâm của mỗi người sâu cạn, rộng hẹp khác nhau, cho nên vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì có 4 cõi, 3 bậc, 9 phẩm khác nhau. Tín nguyện phải đạt đến tiêu chuẩn nào thì mới có thể vãng sanh? Điều này chúng ta không thể không biết, bạn muốn hỏi tiêu chuẩn như thế nào thì vẫn là phải y theo Kinh Vô Lượng Thọ. Kinh Vô Lượng Thọ nói rất rõ ràng tín nguyện là phát Bồ-đề tâm. Bồ-đề tâm chính là ba tâm mà trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ đã nói, trong Quán Kinh nói là “*chí thành tâm, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm*”. Trong Đại Thừa Khởi Tín Luận cũng nói ba tâm là “*chân tâm, thâm tâm, đại bi tâm*”. Chúng ta đem kinh luận kết hợp lại thì càng rõ ràng hơn. Trong luận nói là trực tâm, trong kinh thì gọi là chí thành tâm, do vậy mới biết chí thành tâm chính là trực tâm, trực tâm chính là chí thành tâm. Chí thành là chân thành đến tột đỉnh, nên gọi là chí thành. Nếu y theo tiêu chuẩn này thì Bồ-đề tâm liền phát, vậy thì thật sự chúc mừng bạn. Vì sao vậy? [Bạn] siêu phàm nhập Thánh, chân thành đạt đến cực độ, tâm của bạn là chân, không phải là vọng. Chúng ta xem thấy trong Kinh Hoa Nghiêm, vừa phát Bồ-đề tâm thì được địa vị gì? Là phát tâm trụ, bạn phát cái tâm này rồi thì bạn thật sự trụ trong Bồ-đề tâm. Viên Giáo Sơ Trụ Bồ-tát, Biệt Giáo Sơ Địa Bồ-tát, chúng tôi thường gọi là Pháp Thân Đại Sĩ. Vừa phát Bồ-đề tâm thì đó là Pháp Thân Bồ-tát, không phải là người phàm, không những bạn ra khỏi sáu nẻo mà còn ra khỏi 10 pháp giới, đây là tiêu chuẩn của Bồ-đề tâm.

Do vậy mới biết tín nguyện là Bồ-đề tâm, thứ bậc trong tín nguyện thì rất nhiều. Đạt đến tiêu chuẩn này, chính là tiêu chuẩn của Bồ-đề tâm mà kinh luận đã nói thì vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không phải là Phàm Thánh Đồng Cư Độ, cũng không phải Phương Tiện Hữu Du Độ, mà là vãng sanh thượng phẩm của Thật Báo Độ. Cho nên phía trước tôi đã chia sẻ với quý vị, cổ Đại đức trước thời Tùy Đường đều nói thượng bối (ba phẩm thượng) là Bồ-tát tứ địa trở lên cầu vãng sanh, cũng không phải là không có đạo lý. Vì sao vậy? Tiêu chuẩn của Bồ-đề tâm cao như vậy, nói phàm phu chúng ta chỉ vãng sanh ba phẩm hạ cũng có lý. Cách nói này đã bị Đại Sư Thiện Đạo phủ nhận. Đại Sư Thiện Đạo là A Di Đà Phật tái lai, khuyến khích phàm phu chúng ta phải chăm chỉ, phải nỗ lực. Vậy thì phàm phu chúng ta trong đời này có thể đạt được tiêu chuẩn Bồ-đề tâm như trong kinh luận đã nói không? Xin thưa với quý vị là chắc chắn đạt được. Vấn đề là bản thân mình có chịu làm hay không. Nếu bản thân bạn thật sự chịu

làm thì 10 năm, 20 năm, 30 năm nâng tâm Bồ-đề lên đến tiêu chuẩn này sẽ không phải là chuyện khó. Chúng ta xem trong Tịnh Độ Thánh Hiền Lục, xem trong Truyện Vãng Sanh, xác thực là có người đã làm được. Điều này trong niệm Phật gọi là niệm đến lý nhất tâm bất loạn, những trường hợp này được nêu lên rất nhiều trong kinh luận. Như là trong Quán Kinh phu nhân Vi-đề-hi thật sự là tâm vô thượng Bồ-đề, vãng sanh thượng phẩm thượng sanh. Trong số những vị cư sĩ, hôm qua đã giới thiệu với quý vị cư sĩ Lưu Di Dân, những vị này cũng là vãng sanh thượng phẩm. Tại sao người khác làm được mà chúng ta làm không được? Chẳng có gì khác, họ có thể buông bỏ được, chúng ta làm không được là do không buông bỏ được, nhiều việc cứ canh cánh trong lòng bạn, bạn không thể thoải mái triệt để buông bỏ, chỉ như vậy nên mới có sự chướng ngại.

Đã biết thể của Bồ-đề tâm là chí thành, chân thành đến cực độ. Tác dụng của tâm này đối với bản thân thì gọi là thâm tâm, là Bồ-đề tâm tự thọ dụng. Bạn dùng tâm gì đối với bản thân mình, bạn dùng tâm gì đối với người khác, cho nên có thể có dụng. Trong dụng thì có tự thọ dụng và tha thọ dụng. Tự thọ dụng là tâm gì đối với bản thân mình, tâm gì đối với người khác. Kinh luận nói tự thọ dụng cũng là nói thâm tâm. Theo chú giải của cổ nhân thì thâm tâm là hiếu thiện, hiếu đức (thích thiện, mến đức). Cách nói này không sai, nói rất chính xác, nhưng trong câu nói này cũng có sâu cạn khác nhau. Tiêu chuẩn thật sự chính là “thanh tịnh, bình đẳng, giác” của đề Kinh Vô Lượng Thọ mà chúng tôi đã chia sẻ với quý vị. Đây là tiêu chuẩn mà Phật nói với chúng ta.

Thanh tịnh bình đẳng giác là thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm chính là đại từ bi tâm. Chúng ta có thể đem tất cả công đức tu học của chính mình, bản thân mình không hưởng, mà cho tất cả chúng sanh hưởng. Chúng ta thật sự tu hành, người thật sự tu hành nhất định phải biết, đặc biệt là trong thời đại này, người tu hành chân thật càng ngày càng ít, người chân thật tu hành thì chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần gia hộ. Người thế gian thường nói tai nạn rất nhiều, tai nạn thế gian nhiều, người tu hành chân thật có sợ không? Không sợ. Ở nơi nào có tai nạn thì người tu hành chân thật sẽ đi đến nơi đó. Vì sao vậy? Bạn tu hành chân thật thì sẽ có chư Phật hộ niệm, có long thiên thiện thần gia hộ. Bạn đi đến nơi có tai nạn, bởi vì bạn ở chỗ đó, có Phật gia hộ, có long thiên thiện thần ủng hộ, vậy thì tai nạn ở chỗ đó sẽ được giảm nhẹ. Cho nên tu hành chân thật ở thế gian này không phải là đi tránh nạn, mà phải đi cứu nạn, chỗ nào có tai nạn thì đi đến chỗ đó, việc này là thật không phải giả, chúng ta không thể không biết.

Ba cái tâm này, chúng tôi nhất định phải nói tường tận. Thành là chân thành đến cùng cực. Cái gì được gọi là thành? Mỗi người chúng ta đều cho rằng tâm của chính mình rất thành, đây là tiêu chuẩn của chính chúng ta, tiêu chuẩn của Thánh nhân thì như thế nào? Vào cuối đời nhà Thanh, tiên sinh Tăng Quốc Phiên trong lúc đọc sách ghi chép lại, ông đã giải thích chữ thành này. Ông nói rất hay, rất tương ứng với Phật pháp của chúng ta, ông nói: “*Một niệm không sanh thì chính là thành*”. Tiêu chuẩn này cao. Một niệm không sanh, “tôi vẫn thấy tâm của tôi rất thành”, bạn nói xem bạn có ý niệm hay không? Bạn vẫn còn sanh ý niệm, sanh ý niệm thì không thành. Chúng ta dùng tiêu chuẩn Phật pháp mà nói thì tiêu chuẩn thấp nhất là đối với tất cả thế xuất thế gian pháp không còn chấp trước nữa, điều này thật tuyệt vời. Không chấp trước tất cả thế xuất thế gian pháp nữa, thuận cảnh, nghịch cảnh, thiện duyên, ác duyên đều không để trong tâm, đều không chấp trước nữa, có thể để tùy duyên, người này là A-la-hán, không phải là phàm phu. A-la-hán thì ra khỏi sáu nẻo luân hồi.

Chúng ta ngày nay vẫn còn chấp trước, đặc biệt là chấp trước cái thân này. Chấp trước cái thân này là ta, chấp trước kiến giải của chính mình, chúng ta gọi là thành kiến, tôi phải như thế này như thế nọ, tôi muốn như thế này như thế nọ, tôi cho rằng như thế này như thế kia, đây là chấp trước. Bạn có sự chấp trước này thì bạn sẽ không ra khỏi sáu cõi luân hồi. Cho nên chúng tôi thường nói hãy thường xuyên phản tỉnh bản thân mình có phải là dùng tâm luân hồi không? Dùng tâm luân hồi học Phật cũng là tạo nghiệp luân hồi, học Phật có lợi ích không? Có một chút lợi ích, cũng được một chút thiện báo phước báo trong lục đạo. Được một chút phước báo, không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi, phải biết điều này, không thể vãng sanh. Điều này rất quan trọng! **Mức độ thấp nhất để được vãng sanh là phải buông bỏ tất cả sự chấp trước đối với người việc vật.** Đây là tiêu chuẩn thấp nhất để bạn có thể vãng sanh. Nếu không buông bỏ được thì không thể vãng sanh. Buông bỏ được thứ này thì bạn vãng sanh ở hai cõi thấp: công phu kém một chút thì ở Phàm Thánh Đồng Cư Độ, công phu cao một chút thì ở Phương Tiện Hữu Dư Độ, vậy là bạn có thể vãng sanh. Nếu điều này bạn không thực hiện được một chút nào thì bạn không có Bồ-đề tâm, tín nguyện cũng không có, điều này đồng tu chúng ta không thể không biết.

Đại Sư Thiện Đạo nói: “Người niệm Phật vạn người tu vạn người đi”. Thời cận đại lão cư sĩ Lý Bình Nam, tôi đã ở bên cạnh ông 10 năm, Thầy thường hay nói với chúng tôi: “Người niệm Phật hiện nay, một vạn người niệm Phật chỉ có 2-3 người vãng sanh”, không phải là vạn người tu vạn người đi. Nguyên nhân vì

sao vậy? Người xưa học pháp môn này, họ thật sự có tín, có nguyện, họ buông xả được. Người hiện nay chúng ta không phải là không thể vãng sanh, là do chính bạn không buông bỏ được, mọi thứ bạn đều so đo, mọi thứ bạn đều chấp trước, vậy còn cách gì chứ? Điều này chúng ta không thể không biết, không thể không cảnh giác.

Công phu luyện tập tín nguyện là ở chỗ nào? Là trong cuộc sống hằng ngày, đặc biệt là trong xử sự, đối người, tiếp vật, học không chấp trước, học sự tùy duyên. Chỉ cần sự việc hoặc là con người không gây thiệt hại to lớn, đặc biệt là thiệt hại cho xã hội, thiệt hại cho đại chúng thì đều có thể đại khái cho qua, hà tất phải nghiêm trọng như vậy? Không nên kiên cố chấp trước thành kiến của chính mình, muốn học cái gì cũng được, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, nên học điều này, đây là tín nguyện. Cái Bồ-đề tâm này thấp, không cao lắm.

[Bồ-đề tâm] cao hơn một bậc so với điều này chính là không những không có chấp trước mà phân biệt cũng không có. Phân biệt thì vi tế hơn chấp trước, đối với thế xuất thế gian pháp tất cả người, tất cả việc, tất cả vật, đều không có ý niệm phân biệt, vậy thì thanh tịnh. Thanh tịnh hơn cả A-la-hán nhiều, những người như vậy vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc nếu không sanh vào Phạm Thánh Đồng Cư Độ thì chắc chắn là sanh vào Phương Tiện Hữu Dư Độ, phẩm vị này cao.

Cho nên chúng ta phải tập, trước tiên là tập không chấp trước, điều này quan trọng nhất. Trong Phật pháp gọi chấp trước là kiến tư phiền não, không chấp trước thì kiến tư phiền não không còn. Phân biệt là trần sa phiền não, không phân biệt thì trần sa phiền não sẽ bị đoạn. Cuối cùng vẫn còn vô minh phiền não, cái này rất khó đoạn. Vô minh phiền não là khởi tâm động niệm, cái này khó. Hai cái phía trước (chấp trước và phân biệt) thì chúng ta còn có biện pháp, còn cái này thì một chút biện pháp cũng không có. Điều này phải có công phu tương đối sâu, chúng ta gọi là thiên định. Thiên định tương đối sâu thì sáu căn trong cảnh giới sáu trần đều có thể không khởi tâm động niệm, đây chính là phá vô minh phiền não.

Trong kinh Đại Thừa nói công phu phá vô minh phiền não có 41 cấp bậc, là 41 phẩm vô minh. Bạn có thể hàng phục được một phẩm thì vãng sanh Tây Phương Cực Lạc là sanh vào Thật Báo Trang Nghiêm Độ, điều này thì cao. Đó là câu “*hoa khai kiến Phật*” trong bài kệ hồi hướng chúng ta thường đọc, hoa khai kiến Phật là Thật Báo Trang Nghiêm Độ, chính là cảnh giới của Pháp Thân Bồ-tát. Cho nên bạn huấn luyện như thế nào để sáu căn trong sáu trần không khởi

tâm, không động niệm là tốt nhất, đây chính là công phu thượng đẳng của chí thành tâm. Công phu thượng đẳng có 41 cấp bậc, chỉ cần bạn ở cấp bậc thấp nhất thì bạn có thể sanh vào Thật Báo Trang Nghiêm Độ, điều này chúng ta không thể không biết.

Chín phẩm vắng sanh, cổ Đại đức nói rất rõ, trong ba bậc vắng sanh thì mỗi một bậc đều có chín phẩm. Thượng bối có chín phẩm, trung bối cũng có chín phẩm, hạ bối cũng có chín phẩm. Trong kinh thì nói rất sơ lược, chỉ nói có ba bậc. Trong mỗi một bậc thì có ba cấp: thượng trung hạ. Chúng ta biết là trong mỗi một cấp đều có chín phẩm. Cho nên trong thượng phẩm thượng sanh của chín phẩm thì bạn ở phẩm nào của thượng phẩm thượng sanh, điều này phải hiểu cho rõ. Trong hạ hạ bối cũng có thượng phẩm thượng sanh. Hạ hạ bối cùng với thượng thượng bối thì khoảng cách quá xa, quá lớn. Đại Sư Ngẫu Ích nói rất hay, nguyên nhân đều do công phu sâu hay cạn. Công phu là gì? Chẳng có gì khác, đó là buông bỏ được. Chúng ta luyện công phu không phải ở chỗ nào khác luyện công phu mà ở ngay trong hoàn cảnh, đặc biệt là trong hoàn cảnh nhân sự mà luyện công phu. Nếu bạn luyện được không còn chấp trước nữa, nói cách khác là tương đối tự tại thì bạn rất an lạc. Vì sao vậy? Vì không bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh bên ngoài.

Do vậy mới biết, hoàn cảnh vật chất, hoàn cảnh nhân sự bên ngoài ảnh hưởng đến bạn như thế nào? Ảnh hưởng đến sự chấp trước của bạn, ảnh hưởng đến sự phân biệt của bạn. Hiện nay ta không phân biệt, ta không chấp trước nữa vậy thì không bị sự ảnh hưởng nữa. Không bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh bên ngoài thì được thanh tịnh, tâm của mình được thanh tịnh, tâm của mình sẽ bình đẳng, thanh tịnh bình đẳng thì sanh trí huệ. Trí huệ chính là giác, bạn mới thật sự ở trong hoàn cảnh giác mà không mê. Bạn đối với tất cả người việc vật, đối với quá khứ, hiện tại, vị lai, thế giới này thế giới kia đều nhìn thấy rõ ràng thông suốt. Lợi ích công đức thù thắng như vậy, tại sao chúng ta không chịu học? Thật sự là có thể học được, không phải là không học được. Chúng ta không nên phan duyên ở thế gian này nữa, danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, nếu bạn để những thứ này trong tâm vậy thì xong rồi! Cổ Đại đức đã nói với chúng ta về những thứ này nhiều rồi, những thứ này gọi là tâm luân hồi. Để những thứ này trong tâm chính là tạo nghiệp luân hồi, tâm luân hồi tạo nghiệp luân hồi, vậy thì làm sao bạn có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi. Cho nên cần phải xả, xả cho sạch sẽ.

Trong chú giải Quán Kinh của Đại Sư Thiện Đạo, Ngài đã khai thị cho chúng ta về Bồ-đề tâm: “*Chí thành tâm là tâm chân thật, thâm tâm là tâm tin sâu*”. Ngài còn giải thích, nhất định phải tin sâu chính mình là phàm phu tội ác sanh tử, từ

vô lượng kiếp đến nay lưu chuyển trong sáu cõi luân hồi không ra khỏi, đây là điều đầu tiên phải tin, phải tin sâu. Tin chính mình xác thực là không có khả năng ra khỏi sáu đường. Không những không có khả năng ra khỏi sáu đường, trong sáu đường chia thành ba cõi, dục giới, sắc giới, vô sắc giới, thật sự mà nói chúng ta không thể ra khỏi dục giới, bạn phải có cái niềm tin này. Thứ hai là bạn nhất định phải tin sâu 48 nguyện của A Di Đà Phật thâm nhiếp chúng sanh chẳng chút nghi ngờ, chúng ta y giáo phụng hành thì nhất định vãng sanh. Ngài nói tâm tin sâu ở trong thâm tâm, hai niềm tin sâu này vô cùng quan trọng. Thứ ba là hồi hướng phát nguyện tâm, từ trong tâm tin sâu chân thật, đem tất cả thiện căn phước đức mà mình tu được cả thầy đều hồi hướng.

Hồi hướng có ba điều: Hồi hướng Bồ-đề, hồi hướng chúng sanh và hồi hướng thực tế. Hồi hướng Bồ-đề là đem tất cả công đức mà chúng ta đã tu được đều cầu Bồ-đề. Bồ-đề chính là trí huệ, chính là giác ngộ, ta không cầu gì khác, không cầu phước báo trời người, ta chỉ cầu trí huệ chân thật, chân thật giác ngộ, đây là hồi hướng Bồ-đề. Hồi hướng chúng sanh là ta có trí huệ, có phước báo đều hồi hướng cho chúng sanh hưởng, bản thân tuyệt đối không luyến tiếc sự hưởng thụ này. Phước báo cõi trời cõi người, chúng ta đều có thể buông bỏ, đều có thể xả bỏ. Điều thứ ba là hồi hướng thực tế, thực tế chính là chân như bốn tánh mà trong Thiền tông gọi là “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”. Chúng ta học Phật không cầu gì khác chỉ cầu minh tâm kiến tánh, chính là hồi hướng thực tế. Trong đó tuyệt đối không có một chút tự tư tự lợi, không có một chút danh văn lợi dưỡng, chẳng có một chút thọ hưởng phước báo trời người, như vậy mới thanh tịnh. Cho nên hồi hướng chính là bố thí, chính là xả. Phải tu tập công đức, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, bạn tu nhân thì đương nhiên có quả báo, quả báo hiện tiền thì không nên hưởng vì vừa hưởng thì bị mê hoặc, vô cùng đáng sợ.

Con người ở trong cảnh giới này tại sao họ bị mê? Nguyên nhân thật sự họ bị mê là do họ không có trí huệ, không biết được chân tướng vũ trụ nhân sanh. Trong kinh Phật thường gọi là “thật tướng của các pháp”. Vì họ không biết chân tướng của các pháp nên mê đắm trong pháp tướng. Người thật sự giác ngộ tại sao đối với tất cả pháp tướng họ không để trong tâm? Vì họ đã biết được những điều nói trong Kinh Kim Cang là “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, vậy bạn còn lưu luyến gì nữa chứ? “*Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh*”, Phật chỉ cần nhắc nhở hai câu này là đủ rồi. Tôi đã thực hiện một tổng kết cho Kinh Đại Bát Nhã và cũng đã chia sẻ với quý vị nhiều lần rồi, 600 quyển kinh Đại Bát Nhã đã nói điều gì? Cuối cùng tôi đã tổng kết điều mà kinh này nói là: “*Tất cả*

pháp vô sở hữu, thấy đều là không, trọn chẳng thể có được”, đây là thật chẳng giả chút nào. Những việc này ở ngay trước mắt chúng ta, bất cứ lúc nào chúng ta cũng có thể làm thực nghiệm được.

Hiện nay các nhà khoa học nói thực nghiệm, thông qua thực nghiệm thì điều này là thật. Bất luận là chúng ta đứng hay ngồi, bạn nghĩ xem khi mắt vừa nhắm lại thì chẳng thấy gì, vậy thì còn cái gì? Trong lúc ngủ và lúc chết có giống nhau không? Thật sự mỗi ngày chúng ta đều chết một lần, ngày hôm sau thì chúng ta phục sinh. Trong đạo Cơ Đốc nói phục sinh, chuyện phục sinh không hiếm, chúng ta mỗi ngày đều làm cái chuyện này, đều chết một lần, ngày hôm sau thì phục sinh, có ngày nào sau khi chết đi mà không phục sinh chứ? Trên thực tế mắt thường của chúng ta không nhìn thấy được họ đến tầng không gian không đồng duy thứ để phục sinh, họ vẫn là phục sinh. Cho nên bạn phải biết linh tánh của mỗi người là bất diệt, cái thân thể này thì sanh diệt. Cái thân này có sanh diệt, tất cả vạn vật đều có sanh diệt, hễ có hình tướng thì tất cả đều có sanh diệt. Có sanh diệt cũng là giả không phải là thật. Hiện nay các nhà khoa học đều đã chứng thực sát-na sanh diệt.

Phàm là thứ sanh diệt vô thường mà bạn còn lưu luyến nó, còn phân biệt nó, đối với nó bạn có khởi tâm động niệm thì bạn mê rồi, bạn sai rồi. Những thứ này có cần hay không? Cần! Vì nó có lợi ích, chúng ta có thể thọ dụng, nhưng tuyệt đối không lưu luyến. Giống như chúng ta mỗi ngày xem truyền hình vậy, thứ trên màn hình ti-vi bạn có thể thương thức, bạn nhất định không thể chiếm hữu, nắm kéo nó ra, ta chiếm hữu thì không thể được. Vì vậy tất cả vạn sự vạn vật, khắp pháp giới hư không giới, hết thấy cảnh giới đều giống như những thứ trên màn hình của ti-vi vậy, bạn có thể thương thức, bạn có thể thọ dụng nhưng bạn không thể chiếm hữu, bạn không thể khống chế, không thể chi phối. Nếu bạn khởi lên cái tâm này, cái tâm này là vọng tâm, cái tâm này chắc chắn là sai lầm. Bạn có thể khống chế nó không? Không thể. Có thể chiếm hữu nó không? Không thể. Có thể chi phối nó không? Không thể. Có những lúc rõ ràng trước mắt là họ giống như bị người ta khống chế, đó là gì vậy? Bạn không khống chế họ, [nhưng] họ vẫn bị người khác khống chế, đó là nghiệp chướng, họ tạo ra nghiệp gì thì họ phải chịu quả báo đó. Vì vậy trong Phật pháp thường nói “*vạn pháp giai không, nhân quả bất không*”. Thật ra nhân quả cũng là bất khả đắc, tại sao nói nhân quả bất không? Nhân biến thành quả thì nhân trở thành không, quả biến thành nhân thì quả trở thành không, nhân quả đều là không, tại sao nói nhân quả bất không?

Nhân quả có ba hiện tượng bất không. Chuyển biến, nhân chuyển thành quả, quả lại chuyển thành nhân. Cái tướng chuyển biến này bất không, tương tục bất không, tuần hoàn bất không, cho nên nó có ba loại hiện tượng này. Trên thực tế cái tướng sát-na sanh diệt này cũng chính là những hiện tượng trong vũ trụ. Vì sao vậy? Bạn hiểu được ba hiện tượng nhân quả này, ba loại hiện tượng này làm cho chúng ta mê hoặc, chúng ta cho rằng những điều này đều là thật không phải giả. Thật ra không có pháp nào mà không sanh diệt trong từng sát-na. Nền khoa học cận đại đối với Phật pháp có sự trợ giúp rất nhiều, trước đây bạn cần phải có sức định tương đối sâu thì bạn mới có thể biết được, ngày nay khoa học có thể trợ giúp phần nào.

Nhà khoa học chứng minh, thí dụ như nói không gian, chúng ta người nào mà không cho rằng không gian là thật, có ai nghi ngờ không gian là giả đâu? Chỉ có trong kinh Phật là nói không có không gian, nhất chân pháp giới không có không gian, không có thời gian. Không gian là cái gì? Là nói khoảng cách, xa gần. Nhất chân pháp giới không có xa gần. Không có thời gian là không có trước sau, không có ngày hôm qua, không có ngày mai, điều này thật kỳ lạ, không thể nghĩ bàn. Trong kinh Phật đã nói, hiện nay khoa học đã chứng minh, nhà khoa học là dùng toán học suy luận ra, họ nói thời gian và không gian trong một điều kiện nào đó thì bằng không thì không còn nữa, sau khi mất rồi thì khoảng cách cũng không còn. Bạn nghĩ xem từ Singapore chúng ta đến nước Mỹ rất xa, nếu không có không gian, chỉ cần bạn nghĩ đến nước Mỹ thì nước Mỹ liền hiện ngay trước mặt, bạn không cần động một bước chân thì nước Mỹ liền ở ngay trước mặt, điều này rất kỳ lạ, là thần thông. Thời gian không có thì bạn có thể trở về quá khứ, bạn có thể đến với tương lai, tương lai quá khứ đều không có. Các nhà khoa học biết rằng ở một điều kiện nào đó, cuối cùng là điều kiện gì thì họ cũng chẳng biết. Cái điều kiện này có thể nói là hơn 10 ngàn năm trước, nhân loại đã biết rồi, không phải là không biết, những người nào biết được? Các nhà tôn giáo biết được, trên thế giới này Bà-la-môn giáo có lịch sử lâu nhất, tức là đạo Hindu ở Singapore chúng ta hiện nay. Tiền thân của đạo Hindu là đạo Bà-la-môn, những nhà tu hành của họ tu thiên định, thiên định đột phá giới hạn của thời gian và không gian, chính là điều kiện nào đó mà các nhà khoa học đã nói, điều kiện đó là thiên định. Họ ở sâu trong thiên định thì đột phá thời gian và không gian, cho nên sáu cõi luân hồi không phải là suy tưởng, là trong thiên định nhìn thấy được. Cảnh giới hiện lượng trong thiên định, họ không phải suy đoán mà nói ra sáu cõi luân hồi, chính là họ tận mắt trông thấy, nhìn thấy luân hồi, nhìn thấy nhân quả,

thiện nhân thì được thiện quả, ác nhân thì bị ác báo, nhân duyên quả báo tư hào không sai, là ở trong thiên định nhìn thấy. Tuy biết được vũ trụ, con người chúng ta hiện nay nói vũ trụ huyền bí, họ khám phá được sự huyền bí của vũ trụ, nhưng không thể giải quyết, không biết được những hiện tượng này làm sao mà có, vì sao lại có những hiện tượng này. Người Trung Hoa thường nói rằng họ biết như vậy nhưng không biết tại sao nó như vậy, mãi cho đến khi Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện ở thế gian này mới giải thích cho họ những sự việc này vì sao có thì họ mới có đáp án. Cho nên trong kinh Phật có đáp án này, nói rất tường tận, rất thấu triệt. Bà-la-môn giáo phát hiện ra, [nhưng] giải thích một cách rất viên mãn thì ở trong kinh Phật.

Phật nói với chúng ta những hiện tượng là huyền tướng, mộng huyền bào ảnh không phải là chân tướng, huyền tướng do đâu mà có? Từ tâm tướng sanh, bạn xem Phật nói những hiện tượng của vũ trụ là duy tâm sở hiện. Chúng ta gọi duy tâm sở hiện là chân tướng, là nhất chân pháp giới, ở đó không có thời gian, không có không gian. Giống như Thế giới Cực Lạc, giống như Thế giới Hoa Tạng, các quốc độ của chư Phật, Thật Báo Trang Nghiêm Độ của chư Phật, mỗi vị Phật đều có Thật Báo Trang Nghiêm Độ, đây là duy tâm sở hiện không có biến hóa. Thế nhưng mười pháp giới là duy thức sở biến, đây là lời của Phật nói ra. Nếu Phật không nói ra thì chẳng có ai biết được, các nhà khoa học cũng không có cách nào, cũng không nghiên cứu ra. Hiện nay các nhà khoa học tính toán rất cao siêu, nếu so với Phật pháp thì mới chạm được một chút mà thôi, cảnh giới bên trong thật sự là chẳng biết gì cả. Tuy hiện nay nhà khoa học đã phát hiện được vật chất nhỏ nhất, nhưng trong kinh Phật có nói trong vật chất nhỏ nhất vẫn có thế giới, các nhà khoa học thì không có cách nào để biết. Nhưng hiện nay khoa học có một phát hiện rất tuyệt vời, chính là phát hiện thế giới này từ đâu mà có. Cách nói của họ là thế giới này là do một vụ nổ lớn, bởi vì hiện nay kính viễn vọng quan sát vũ trụ, vũ trụ không ngừng giãn nở, hiện tượng này hầu như tất cả các nhà khoa học đều khẳng định, đều nhất trí với cách nói này. Bởi vì không có cách nào khác nói được viên mãn như cách nói này, cho nên khái niệm về vụ nổ lớn này các nhà khoa học đều chấp nhận. Nhưng các nhà khoa học rất thông minh, cuối cùng cái gì đã gây ra vụ nổ lớn? Họ liền tìm những thứ gây ra vụ nổ, những thứ gây ra vụ nổ này cũng gây khó khăn cho họ, họ cũng là từ toán học mà tính toán rồi suy luận ra, toán học là mẹ của khoa học. Họ nói có một điểm gốc (nguyên điểm), cái điểm này phát nổ, cái điểm gốc này bao lớn? Luận văn phát biểu của cơ quan Hàng không và Vũ trụ Hoa Kỳ nói tóc của chúng ta, lấy một sợi tóc cắt làm đôi,

giả sử sợi tóc chúng ta to như thế này, sợi tóc thì rất mịn, cắt đôi nó ra, cắt đôi ra thì có bề mặt. Trên đường kính của bề mặt sợi tóc từ điểm bên này qua điểm kia, họ xếp các nguyên điểm gây ra vụ nổ hình thành nên vũ trụ, có thể xếp được bao nhiêu nguyên điểm? Họ nói có thể xếp được một triệu ức ức ức cái nguyên điểm này, đại khái dùng kính hiển vi tốt nhất của chúng ta ngày nay cũng không nhìn thấy được, điều này là họ suy luận ra từ toán học. Cái nguyên điểm này nhỏ như vậy, có phải là trong kinh Phật gọi là vi trần không? Trong kinh Phật gọi vật chất nhỏ nhất là vi trần, trong vi trần thì có thể giới, bạn liền nghĩ đến cái đạo vị này, nó gây ra vụ nổ và hình thành thế giới này. Thế giới không thu nhỏ, vi trần không phình to, trong vi trần thì có thể giới, cách nói này tương ứng với kinh Phật. Cái điểm này nổ ra trong một sát-na, thời gian vô vùng vô cùng ngắn ngủi, hiện nay chúng ta thường gọi là một phần vạn ức của một giây. Hiện tượng này là huyền tượng là tướng tương tục, tướng tương tục của từng vụ từng vụ nổ khiến cho bạn chẳng có cách nào nhận ra thật tướng, bạn không nhìn ra tướng chân thật được. Giống như chúng ta xem phim điện ảnh vậy, bạn thấy những chuyển động trên màn hình chiếu phim, bạn không biết từng tấm từng tấm phim âm bản ở bên trong máy chiếu phim chuyển động rất nhanh. Cái vũ trụ này của chúng ta chính là những vụ nổ của các nguyên điểm không ngừng xảy ra, điều này chẳng có ai biết được. Nếu bạn thật sự hiểu được chân tướng sự thật này thì đối với tất cả hiện tượng bạn có thể buông bỏ được. Sự việc vốn dĩ là như vậy thì bạn sẽ chấp nhận những điều đã được nói trong Kinh Bát Nhã “*nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc*”. Đối với tất cả các pháp bạn có còn chấp trước hay không? Bạn có còn phân biệt không? Bạn có còn khởi tâm động niệm không? Tự nhiên sẽ không còn nữa.

Cho nên phải biết chân tâm của chúng ta, chân tâm vốn là định, trong Kinh Lăng Nghiêm gọi là Thủ Lăng Nghiêm đại định. Thủ Lăng Nghiêm đại định là tự tánh vốn định, tất cả chúng sanh ai ai cũng có đủ, hiện nay đã đánh mất hay còn? Tự tánh của bạn vốn là định. Hiện giờ tự tánh không được định là do ý thức, tức là như chúng tôi nói 8 thức 51 tâm sở đều đang vọng động. Nó đang vọng động, nó có liên quan với bản tánh hay không? Không có liên quan. Vì nó là vọng, cho nên gọi là vọng động. Bạn phải biết ý nghĩa của vọng, vọng động là giả không phải là thật, chỉ cần bạn không để ý đến nó thì không có chuyện gì, bạn chú ý đến nó thì phiền phức sẽ xuất hiện. Bạn không chú ý đến nó thì chẳng có việc gì cả, thì mới có thể duy trì được sự thanh tịnh bình đẳng giác của bạn. Chỉ cần không để ý thì sẽ không để trong tâm, như chúng tôi đã nói, không phân biệt, không

chấp trước, không khởi tâm, không động niệm thì tự tánh vốn định của bạn liền hiện tiền. Tự tánh vốn định là trí huệ chân thật, trí huệ chân thật không phải do từ bên ngoài mà là tự tánh vốn đã có. Cho nên tự tánh vốn sẵn có trí huệ, đức năng, tướng hảo.

Hôm nay chúng tôi nói đến ba sự việc này, trí huệ xếp thứ nhất, đức năng chính là năng lực, có nhiều tài năng tinh thông tất cả, điều gì bạn cũng biết, tướng hảo thì ngày nay gọi là phước báo, vô lượng vô biên phước báo, mỗi người cả thầy đều có, có được đầy đủ chẳng thiếu cái gì. Nhưng hiện nay bạn không nhận sự thật của chính mình, bạn lại đi nhận tướng giả cho là chính mình, cái hình tướng này là giả tướng, bạn lại xem những thứ giả này cho là chính mình thì bạn sai rồi. Những thứ giả này không phải là chính mình, cho nên Tông môn nói rất hay, “*Nhược nhân thức đắc tâm, đại địa vô thốn thổ*” (nếu người rõ được tâm, đại địa không tác đất). Cái đại địa này chẳng có một tác đất, chính là lời của Đại Sư Huệ Năng nói trong Đàn Kinh “*Bổn lai vô nhất vật*” (vốn chẳng có một vật), chính là cái ý này.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ